

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề cương - tổng dự toán giai đoạn chuẩn bị đầu tư năm 2011 dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh miền núi phía Bắc”**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Luật số 38/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản;

Căn cứ Quyết định số 2171/QĐ-BNN-HTQT ngày 13/8/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh miền núi phía Bắc” vay vốn Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB);

Căn cứ Quyết định số 1029/QĐ-BNN-KH ngày 19/5/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt Kế hoạch tổng thể dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh miền núi phía Bắc” vay vốn ADB, khoản vay 2682-2683 VIE (SF);

Xét Tờ trình số 1262/TTr-DANN-KHKT ngày 29/6/2011 của Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp xin phê duyệt đề cương, tổng dự toán giai đoạn chuẩn bị đầu tư năm 2011 dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh miền núi phía Bắc”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung Đề cương - tổng dự toán chuẩn bị đầu tư năm 2011 dự án “Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh miền núi phía Bắc” (kèm theo Quyết định này), với các nội dung chủ yếu như sau:

1- Tên dự án: Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh miền núi phía Bắc.

2- Chủ dự án: Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp.

3- Địa điểm thực hiện: Ban quản lý dự án Trung ương tại Hà Nội và 15 tỉnh tham gia dự án (Bắc Giang, Bắc Kạn, Cao Bằng, Điện Biên, Hà Giang,

Hoà Bình, Lai Châu, Lạng Sơn, Lào Cai, Phú Thọ, Sơn La, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc và Yên Bái).

**4- Nội dung thực hiện:**

- 4.1. Tuyền tư vấn Chính sách an toàn của dự án.
- 4.2. Chuẩn bị đầu tư các tiểu dự án tại 15 tỉnh tham gia dự án.
- 4.3. Quản lý chuẩn bị đầu tư dự án tại Ban Quản lý dự án Trung ương.
- 4.4. Các hoạt động và chi phí khác.

**5- Thời gian thực hiện:** Năm 2011.

**6- Tổng dự toán chuẩn bị đầu tư: 14.270.000.000đ**

*(Mười bốn tỷ, hai trăm bảy mươi triệu đồng)*

Trong đó:

TT	Công việc	Thành tiền (đ)
1	Chi phí tư vấn Chính sách an toàn	3.700.000.000
2	Chi phí chuẩn bị đầu tư các tiểu dự án tại 15 tỉnh tham gia dự án (TT)	10.000.000.000
3	Chi phí quản lý chuẩn bị đầu tư dự án tại Ban Quản lý dự án Trung ương	140.000.000
4	Các chi phí khác	430.000.000
	<b>Tổng số:</b>	<b>14.270.000.000</b>

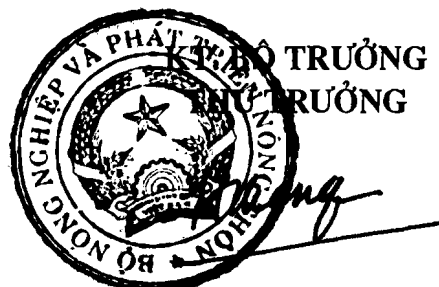
*(Dự toán chi tiết các hạng mục do Chủ dự án/ Chủ đầu tư dự án thành phần chịu trách nhiệm phê duyệt theo đúng chế độ định mức, đơn giá XD/CB hiện hành; trên nguyên tắc không vượt tổng dự toán chuẩn bị đầu tư được Bộ phê duyệt và phải tận dụng tối đa các tài liệu đã có nhằm giảm chi phí, rút ngắn thời gian thực hiện).*

**7- Nguồn vốn:** vốn đối ứng ODA - nguồn ngân sách Nhà nước do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính, Vụ Hợp tác quốc tế, Cục trưởng Cục Quản lý XDCT, Trưởng Ban Quản lý các dự án Nông nghiệp và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ TC (Vụ Đầu tư);
- Kho bạc NNTW;
- Lưu: VT, KH.



**Hoàng Văn Thắng**